

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23/3/2022

V/v Tranh chấp HNGĐ về xin ly
hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Hiến.

Ông Lê Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Búp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 23/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 329/2021/TLST-HNGĐ ngày 14/12/2021, về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/3/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Trương Thị Tuyết Ng, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số 485A, tổ 24, khu ph 4, thị trấn Cái B, huyện Cái B, Tiền G.

- Bị đơn: Văn Văn Ú, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Mỹ A, huyện Tháp M, Đồng Th.

(Chị Ng có mặt tại phiên tòa, anh Ú có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Trương Thị Tuyết Ng trình bày: Chị và anh Ú xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2018, hôn nhân được xây dựng trên cơ sở quen biết và có sự tìm hiểu nhau trước. Vợ chồng có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 135 ngày 13/11/2018.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm cuộc sống vợ chồng, anh Ú thường xuyên ăn nhậu say sỉn, về kiếm chuyện chửi mắng, nhiều lần đánh đập, cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn phai nhạt không thể hàn gắn, yêu cầu được ly hôn với anh Ú.

Về con chung: Chị Ng yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Văn Tuấn A, sinh ngày 20/10/2017, hiện đang sống chung với chị Ng và không yêu cầu anh Ú cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không có.

- Anh Văn Văn Ú trình bày: Anh và chị Ng chung sống với nhau năm 2016 đến năm 2018 đăng ký kết hôn. Trong thời gian sống chung có hạnh phúc được 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn, có cự cãi vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đã ly thân từ năm 2019 đến nay không có gặp nhau. Hiện nay anh không còn tình cảm với chị Ng. Nay chị Nga yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý.

Về con chung: Có con chung tên Văn Tuấn A, sinh ngày 20/10/2017, hiện đang sống chung với chị Ng. Anh không có yêu cầu nuôi và không cấp dưỡng.

Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

Về tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình tố tụng nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tuyên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ng đối với anh Ú.

Về con chung: Tiếp tục giao con chung Văn Tuấn A, sinh ngày 20/10/2017, cho chị Ng nuôi dưỡng, anh Ú không cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Theo đơn khởi kiện, quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn Văn Văn Ú có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh Ú xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau trước và được Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ An

huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 135 ngày 13/11/2018, đây là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu vợ chồng sống chung có hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chị Ng xác định do anh Ú thường xuyên say xỉn, kiếm chuyện chửi mắng, đánh đập chị và anh Ú cũng trình bày vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2019 đến nay, hiện cả hai vợ chồng không còn tình cảm.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Ú không tìm được giải pháp khắc phục để hòa giải hàn gắn tình cảm, hiện nay cả hai không còn tình cảm với nhau và đã mà chọn cách sống ly thân, tình trạng quan hệ vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nga.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên Văn Tuấn A, sinh ngày 20/10/2017, chị Ng có yêu cầu nuôi con chung và anh Ú cũng đồng ý chị Ng được nuôi con, nên giao Văn Tuấn A cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ng có đơn xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ là hoàn toàn tự nguyện, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng của chị Ng theo khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Ng phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Và phát biểu về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử. Như đã nhận định ở phần trên. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Đình chỉ một phần yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị Tuyết Ng được ly hôn với anh Văn Văn Ú.

2. Về con chung: Chị Ng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Văn Tuấn A, sinh ngày 20/10/2017. Chị Ng không yêu cầu anh Ú cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người không trực tiếp nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ng phải nộp 300.000đ án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001795 ngày 14/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười; Chị Nga đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị Ng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ú được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND cùng cấp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (M)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Mai